

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA DÂN TỘC

ĐỖ THỊ KIM HOA (*)

Tóm tắt: Trong xu thế hội nhập quốc tế, dường như bản sắc dân tộc, ý thức dân tộc, chủ nghĩa dân tộc đang dần bị mai một. Có thể thấy, chủ nghĩa dân tộc dường như là một cán cân đối trọng đối với toàn cầu hóa để có thể gìn giữ bản sắc dân tộc và phát triển đất nước trước sự lấn át của các nước lớn trong điều kiện hội nhập. Bài viết cho thấy, chủ nghĩa dân tộc được Hồ Chí Minh coi như là một động lực của cuộc cách mạng Việt Nam. Những phân tích của Người về vai trò của chủ nghĩa dân tộc làm cho người dân An Nam vươn lên trong khó khăn, chống lại áp bức. Phương pháp khích lệ tinh thần của chủ nghĩa dân tộc của Người đã khơi dậy tình yêu quê hương đất nước, yêu đồng loại, cống hiến hết mình cho một xã hội tốt đẹp. Đó là những điều mà ngày nay chúng ta cần vận dụng và học hỏi.

Từ khóa: Chủ nghĩa dân tộc; tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa dân tộc; động lực.

Abstract: In international integration, national identity, national consciousness, and nationalism seem to fade away. Nationalism can be seen as a balance to globalization, as a way to preserve national identity and facilitate national development against the domination of big countries in the process of integration. The article reviewed Ho Chi Minh's view on nationalism. Ho Chi Minh considered nationalism the driving force of the Vietnamese revolution. His analysis on the role of nationalism made the people of Annam rise up in difficulties and resist oppression. His method of encouraging the spirit of nationalism boosted people's love for the motherland, love for fellow human beings, and dedication to a good society. These ideas need to apply and learn in contemporary context.

Keywords: Nationalism; Ho Chi Minh's view on nationalism; motivation.

Ngày nhận bài: 25/01/2021; Ngày sửa bài: 15/3/2021; Ngày duyệt đăng bài: 25/6/2021.

Mở đầu

Hiện nay, người ta đang nói nhiều đến chủ nghĩa dân tộc, một số quốc gia lộ rõ quan điểm đưa chủ nghĩa dân tộc lên ngôi để bảo vệ vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Chủ nghĩa dân tộc ở một số quốc gia đang đóng một vai trò hết sức quan trọng, là “sức mạnh mềm”, là “điểm tựa vững chắc” cho sự tiến bộ của quốc gia ấy. Như nhận xét của một số học giả, “trên thực tế, ngay sau khi ra đời ở thế kỷ XIX, chủ nghĩa dân tộc đã trở thành ngọn cờ của các lực lượng, các phong trào chính trị - xã hội, đóng vai trò không nhỏ đến định hướng phát triển cơ bản của đa số các quốc gia, các dân tộc trên thế giới trong thế kỷ XX”⁽¹⁾.

Có thể nói, quan niệm về “Chủ nghĩa

dân tộc” xuất hiện sau cuộc cách mạng tư sản và đã từng bị chi phối bởi đặc điểm của chủ nghĩa tư bản, đặc biệt là chủ nghĩa tư bản đế quốc phương Tây. Cho nên, khi nhắc đến chủ nghĩa dân tộc, nó thường được hiểu ngay là chủ nghĩa dân tộc tư sản, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, hay chủ nghĩa Sôvanh. Nhìn chung, chủ nghĩa dân tộc thường được hiểu mang tính chất rất tiêu cực. Vì rằng, thứ chủ nghĩa dân tộc được sinh ra ấy luôn đem đối lập những con người với nhau theo dấu hiệu

(*) TS., Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: hoatuanphuc@gmail.com

(1) Trịnh Minh Thái (2009), “Chủ nghĩa dân tộc và vấn đề quan hệ giữa các dân tộc trong thế giới hiện đại”, Tạp chí *Triết học*, số 8, tr.68.

sắc tộc, đẩy con người đến chỗ phân biệt chủng tộc và kỳ thị sắc tộc, phân biệt giữa “bên ta” và “bên nó” không có tinh thần quốc tế. Chủ nghĩa ấy chỉ củng cố thị trường và quyền lợi của giai cấp tư sản. Chủ nghĩa dân tộc ấy nảy sinh để bảo vệ quyền lợi quốc gia của giai cấp tư sản, củng cố quyền xâm chiếm, áp bức bóc lột của một dân tộc này đối với một dân tộc khác. Chính vì vậy mà chủ nghĩa dân tộc đã bị kỳ thị và lên án rất nhiều. Nhưng, chủ nghĩa dân tộc mà Hồ Chí Minh gây dựng thì sao? Đó là chủ nghĩa dân tộc chân chính. Chúng ta sẽ thấy đó là một chủ nghĩa lành mạnh, mang lại sức sống cho dân tộc Việt Nam.

Hồ Chí Minh với vai trò của chủ nghĩa dân tộc

Chúng ta có thể khẳng định một cách chắc chắn tính đúng đắn trong nhận định về chủ nghĩa dân tộc của Hồ Chí Minh. Vì rằng, *thứ nhất*, nó được xây dựng trên nền một dân tộc phương Đông có bề dày lịch sử, một cộng đồng các dân tộc anh em cùng sống hoà bình trên một lãnh thổ quốc gia với tính cách con người luôn luôn có tình cảm yêu thương gắn bó, hoà thuận với đồng loại. *Thứ hai*, có thể thấy rõ, xuất phát điểm của chủ nghĩa dân tộc mà Hồ Chí Minh phát động khác với chủ nghĩa dân tộc xuất hiện sau cách mạng tư sản. Điểm xuất phát của chủ nghĩa dân tộc của Hồ Chí Minh là khi có sự nô dịch của chủ nghĩa đế quốc, đất nước bị đè nén, bị áp bức bóc lột, dân tộc bị mất quyền tự do, dân chủ, bất bình đẳng xã hội. Khi ấy, tinh thần dân tộc đã trở dậy vươn tới chủ nghĩa dân tộc và trở thành vũ khí tư tưởng, thành động lực ở mỗi người trong cộng đồng người Việt và kết thành một lực lượng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, muốn vùng lên đấu tranh nhằm gìn giữ nền độc

lập của Tổ quốc và quyền lợi của dân tộc, để dân tộc thoát khỏi tình cảnh lầm than, giành lấy quyền tự quyết cho dân tộc.

Bởi vậy, Hồ Chí Minh luôn nhận thấy rõ yếu tố dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, đó là một dân tộc không phân biệt huyết thống, lối sống, phong tục...: “nước An Nam, một nước có chung một dân tộc, chung một dòng máu, chung một phong tục, chung một lịch sử, chung một truyền thống, chung một tiếng nói”⁽²⁾. Yếu tố dân tộc này đã ảnh hưởng rất lớn đến việc bảo tồn và phát huy truyền thống của cả dân tộc. Nó là sức mạnh cho việc bảo vệ chủ quyền của quốc gia dân tộc. Khi sự nô dịch của chủ nghĩa đế quốc đã thể hiện ra một cách tàn bạo và man rợ, một cách trắng trợn và rùng rợn thì cũng là khi yếu tố dân tộc tạo ra sức mạnh vô địch để động viên quần chúng làm cách mạng thực sự bùng nổ, động viên được các phong trào công nông và làm thay đổi lập trường của tất cả các giai cấp khác trong xã hội đối với cách mạng.

Chủ nghĩa dân tộc mà Hồ Chí Minh nhấn mạnh vào đó là chủ nghĩa được gây dựng trên cơ sở tiếp nối tinh thần dân tộc và truyền thống yêu nước của nhân dân. Chủ nghĩa dân tộc ấy hoàn toàn không phải là thứ chủ nghĩa dân tộc tư sản, cực đoan, giáo điều, xét lại hay chủ nghĩa dân tộc của Quốc tế II bởi sự khác biệt ngay ở điểm xuất phát của nó. Chủ nghĩa dân tộc theo Hồ Chí Minh là chủ nghĩa “gắn dân tộc với quốc tế, dân tộc với giai cấp, hướng tới triệt để giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người”⁽³⁾. Chủ nghĩa dân tộc của Hồ Chí Minh là chủ nghĩa vì

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 2, xuất bản lần 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.125.

⁽³⁾ Đại Tướng Võ Nguyên Giáp (chủ biên, 1997), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.72.

sự tự do, bình đẳng của toàn dân tộc. Một chủ nghĩa được xây dựng trên cơ sở đoàn kết dân tộc, tinh thần dân tộc, và phát triển thành chủ nghĩa yêu nước cao cả.

Với cách nhìn nhận tích cực về chủ nghĩa dân tộc, Hồ Chí Minh xác định chủ nghĩa ấy là một động lực to lớn của đất nước, một động lực của cách mạng Việt Nam. Việc xác định chủ nghĩa dân tộc là động lực của Hồ Chí Minh là có cơ sở. Vào đầu những năm 20 của thế kỷ XX, Người đã có những tiếp xúc với chủ nghĩa Mác – Lênin, chắc chắn Người hiểu rằng, những mâu thuẫn về lợi ích giữa dân tộc An Nam và người Pháp đã thôi thúc sự đấu tranh phản kháng của dân tộc bị thiệt thòi về lợi ích, bị đè nén về những quyền lợi dân tộc. Lợi ích dân tộc bị xâm phạm tạo nên sự lớn mạnh của chủ nghĩa dân tộc, và chính điều này mà chủ nghĩa dân tộc trở thành cái mà Hồ Chí Minh xác định đó là một trong những động lực to lớn của đất nước.

Vai trò động lực ấy đã được Hồ Chí Minh chỉ ra một cách tường tận chỉ trong vài dòng chữ: “Chủ nghĩa dân tộc là một động lực lớn của đất nước. Chính nó đã gây nên cuộc nổi dậy chống thuế 1908, nó dạy cho những người culi biết phản đối, nó làm cho những người “nhà quê” phản đối ngấm trước thuế tạp dịch và thuế muối. Cũng chủ nghĩa dân tộc đã luôn luôn thúc đẩy các nhà buôn An Nam cạnh tranh với người Pháp và người Trung Quốc; nó đã thúc dục thanh niên bãi khóa, làm cho những nhà cách mạng trốn sang Nhật Bản và làm vua Duy Tân mưu tính khởi nghĩa năm 1917”⁽⁴⁾. Với một vài ví dụ nhỏ về sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc ăn sâu vào mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội, rõ ràng là Hồ Chí Minh đã cho chúng ta thấy đúng sau những hành động cách mạng chống thuế của người dân, chủ nghĩa dân tộc đã

trở thành động lực vừa cổ động, vừa thúc dục những con người, kể cả những người có trình độ hiểu biết rất ít cũng thấy được nỗi nhục nhã của dân tộc, thấy được lợi ích của bản thân họ và lợi ích của dân tộc đang bị bóc lột, bị lạm dụng. Họ phải vùng lên để đấu tranh đòi lại những quyền lợi ấy. Đối với những nhà buôn An Nam, những người làm kinh tế, chủ nghĩa dân tộc đã khuyến khích họ, làm cho họ có mong muốn làm hơn những dân tộc khác, kể cả những dân tộc có sự phát triển hàng đầu. Còn với những nhà trí thức cách mạng, chủ nghĩa dân tộc đã thôi thúc họ học hỏi những nước tiên tiến để làm cách mạng cho dân tộc, và chính chủ nghĩa dân tộc làm cho cả nhà vua đang chịu sự kiểm soát của thực dân phải trân trọng mà mưu tính cuộc khởi nghĩa cho dân tộc mình.

Chính chủ nghĩa dân tộc ấy đi sâu, bám rễ vào tất cả các tầng lớp trong xã hội, từ người cu li cho đến nhà vua, từ người trí thức cho đến những nhà buôn, từ người chủ cho đến người thợ... miễn là những người thuộc về dân tộc Việt đều bị thôi thúc hành động vì đất nước. Nhưng có phải chủ nghĩa dân tộc chỉ có ý nghĩa động lực trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân? Vậy còn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa thì sao. Hoàn toàn chúng ta phải chú ý một cách rất tinh tế vào từng câu nói của Người. Người không nói chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn chỉ cho kháng chiến, hay cho cách mạng giải phóng dân tộc, Người nhấn mạnh động lực ấy là cho đất nước, tức nó không mang tính lịch sử. Nó là động lực cho mọi cuộc cách mạng, nó áp dụng tại mọi thời điểm. Chỉ có điều ở thời điểm nào, tùy vào tính chất của từng cuộc cách mạng mà sử dụng

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (1995), *Sđđ.*, tập 1, tr.511.

phương pháp nào để kích thích chủ nghĩa dân tộc và những biểu hiện chủ nghĩa dân tộc là động lực cho những mục đích nào ở phương diện nào mà thôi.

Trong những ví dụ mà Người đưa ra, chúng ta cũng thấy ngay chủ nghĩa dân tộc không phải chỉ là động lực cho cách mạng giải phóng dân tộc, khi các “nhà buôn An Nam cũng muốn cạnh tranh với người Pháp và người Trung Quốc”, khi các “nhà cách mạng cũng muốn sang Nhật Bản” để học hỏi kinh nghiệm của một dân tộc Phương Đông phát triển mạnh mẽ thì trong cách mạng xã hội chủ nghĩa những cái đó lại hết sức cần. Những ví dụ mộc mạc nhưng lại rất thâm thúy, càng ngẫm chúng ta càng thấy sự bao quát và tinh tế của Hồ Chí Minh về tính chất động lực mạnh mẽ của chủ nghĩa dân tộc.

Hồ Chí Minh với sự khích lệ chủ nghĩa dân tộc chân chính

Khi xác định được vai trò của chủ nghĩa dân tộc, Người đã dùng ngòi bút của mình để cho cả dân tộc ta thấy được cái nỗi nhục của một dân tộc bị mất nước, cái nỗi nhục của một dân tộc bị cai trị mất quyền tự do dân chủ, bị đối xử như một loài động vật hạ đẳng, một sự đối xử tàn bạo và dã man của những kẻ thực dân da trắng đối với dân tộc da vàng ngay trên chính mảnh đất của mình thông qua những tác phẩm: *Tội ác của chủ nghĩa thực dân, Sự quái đản của công cuộc khai hoá, Rủi ro - cảnh sinh hoạt của thợ tuyến An Nam, Thù ghét chủng tộc, Đông dương khổ nhục...* Sự lên tiếng ấy là một sự bóc trần cái sự thật man rợ của bọn thực dân, một sự phơi bày thật minh bạch cho người dân thấy được bộ mặt của kẻ ngoại bang. Cho người dân thấy được cái nhục mất nước, cái nhục của kiếp nô lệ. Chính đó cũng là lời kêu gọi dân tộc da vàng hãy quật cường đứng lên

chống lại sự áp bức bóc lột, làm thức tỉnh chủ nghĩa dân tộc trong mỗi người dân mất nước. Đó còn là sự kêu gọi và thức tỉnh được những ai còn đang đứng ngoài cuộc cách mạng Việt Nam sẽ không thể đứng nhìn mà bắt tay ngay vào hành động, rửa nhục cho nước, cứu nước, cứu dân. Hơn thế nữa nó còn làm thức tỉnh cả những dân tộc khác, những dân tộc yêu chuộng hoà bình trên thế giới cũng đứng lên ủng hộ cách mạng của ta. Chủ nghĩa dân tộc, qua phương pháp của Hồ Chí Minh còn phát triển thành chủ nghĩa Quốc tế. Một phương pháp kích thích vào lòng tự tôn dân tộc rất hiệu quả.

Đôi khi có những tư tưởng cho rằng chủ nghĩa dân tộc trùng với chủ nghĩa bè phái - cái cần phải được loại bỏ. Tuy nhiên, đó không phải là chủ nghĩa bè phái. Vì rằng, *thứ nhất*, đó là cái tính cảm rất đối tự nhiên của con người; *thứ hai*, chủ nghĩa bè phái thường là che đậy và bênh vực những điều phi nghĩa, là sự kéo bè kéo cánh có chủ đích nhằm thực hiện một mục đích không trong sáng. Còn ở đây, cái tính cảm tự nhiên ấy luôn nằm trong tiềm thức của mỗi người, khi được khơi dậy cùng với những nhìn nhận, với những phân tích tình hình một cách thấu đáo, nhận thức được những điều phải trái để hiểu tình cảnh cụ thể với tình cảm trong sáng, nó sẽ trở thành chủ nghĩa dân tộc chân chính.

Nhờ vào phương pháp cách mạng khéo léo và táo bạo, mà Hồ Chí Minh đã có thể khẳng định được rằng: “Giờ đây, người ta sẽ không thể làm gì được cho người An Nam nếu không dựa trên các động lực vĩ đại, và duy nhất của đời sống xã hội của họ”⁽⁵⁾. Đồng thời Người cũng kiến nghị luôn với Quốc tế Cộng sản về Cương lĩnh hành động:

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh (1995), *Sđđ.*, tập 1, tr.513.

“Phát động chủ nghĩa dân tộc bản xứ nhân danh Quốc tế Cộng sản... Khi chủ nghĩa dân tộc của họ thắng lợi, thì đã lâu lắm rồi, phần lớn thế giới sẽ Xôviết hóa và lúc đó, nhất định chủ nghĩa dân tộc ấy sẽ biến thành chủ nghĩa quốc tế.”⁽⁶⁾ Đây là điều khẳng định mà Quốc tế Cộng sản đã không để ý tới.

Chủ nghĩa dân tộc của Hồ Chí Minh luôn phát triển và gắn chặt với chủ nghĩa Quốc tế cao cả. Vậy mà Quốc tế Cộng sản đã luôn nhìn nhận Hồ Chí Minh là một nhà dân tộc chủ nghĩa cực đoan, quên mất chủ nghĩa quốc tế cao cả. Dựa vào đó, nhà cách mạng Hà Huy Tập cũng ra sức phê phán nặng nề Hồ Chí Minh – Nguyễn Ái Quốc và cho rằng Nguyễn Ái Quốc còn mang đậm tàn tích của chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa Sô vanh. Một nhà cách mạng luôn nêu cao ngọn cờ đầu tranh giai cấp, tuân thủ những nguyên tắc của Quốc tế Cộng sản và hiện thực hoá chủ nghĩa Mác - Lênin một cách rập khuôn, cứng nhắc và máy móc thì chắc chắn là sẽ đánh giá Nguyễn Ái Quốc như vậy. Với việc dẫn ra những danh từ mà Người dùng trong truyền đơn như: “đồng bào... cách mạng Việt Nam... nếu chúng ta cứ bỏ mặc cho tất cả giống nòi Việt Nam bị quét sạch...”⁽⁷⁾, Hà Huy Tập đã khẳng định ngay điều đó chứng tỏ rằng những khuynh hướng sai lầm đó đã tồn tại và không thể biện bạch nổi và quy kết Hồ Chí Minh là tàn dư của chủ nghĩa dân tộc cải lương, chủ nghĩa cơ hội.

Tuy nhiên, theo như những đánh giá của một nhà nghiên cứu nước ngoài thì “ở một mức độ nào đó, bản thân ông Hồ cũng khuyến khích việc xây dựng hình tượng mình như một người yêu nước giản dị theo chủ nghĩa dân tộc”⁽⁸⁾. Trong khi Quốc tế Cộng sản nhấn mạnh vào chủ nghĩa quốc tế vô sản thì Hồ Chí Minh lại khẳng định chủ nghĩa dân tộc là động lực to lớn của cách mạng. Trong khi nội bộ của Quốc tế

Cộng sản có những mâu thuẫn giữa cánh tả và cánh hữu. Còn trong nội bộ của Đảng Cộng sản cũng có những chỉ trích, phê phán hướng đi và cách làm của Người một cách gay gắt, thì với một người hoạt động mà không có tinh thần dũng cảm, nếu chỉ nghĩ cho bản thân để mưu lợi chính trị, chắc chắn sẽ không có những khẳng định hùng hồn về chủ nghĩa dân tộc như vậy. Điều này cho thấy đây là sự độc lập, dũng cảm và sáng tạo của Người.

Căn cứ hoàn toàn vào tình hình thực tiễn của Việt Nam, Hồ Chí Minh thấy được cái gì cần phải nhấn mạnh, cần phải quan tâm để có thể giải quyết được cái thực tế đau buồn đang diễn ra ấy. Không hoàn toàn theo những gì mà Quốc tế Cộng sản chỉ đạo, ở vào thời điểm đó thì quả là một sự táo bạo, sáng tạo và khéo léo trong con người của Hồ Chí Minh. Điều đó cũng cho thấy Hồ Chí Minh là một con người có lý luận riêng và rất chủ động, kiên định với lý luận đúng đắn mà mình đã chọn, không rập khuôn, máy móc như một số nhà cách mạng của ta thời đó. Người đã vượt được lên trên những gì mà Quốc tế Cộng sản phổ biến. Chính điều đó làm nên một nhân vật lịch sử của nhân loại.

Kết luận

Ngày nay, chủ nghĩa dân tộc ở một số nước phương Tây đang trở dậy trước những thách thức của toàn cầu hóa, như các nhà lãnh đạo Vladimir Putin, Donald Trump đã ra sức cổ vũ cho tinh thần của chủ nghĩa dân tộc để làm cho đất nước họ

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (1995), *Sđd*, tập 1, tr.513.

⁽⁷⁾ Xem Hà Huy Tập (2006), *Một số tác phẩm*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 272.

⁽⁸⁾ Sophie Quinn Jugge (2003), *Hồ Chí Minh - Những năm tháng chưa được biết đến (The Missing Years, 1919 - 1941)*, Diên Vỹ và Hoài An dịch, Nxb. Đại học California, tr.17.

hùng mạnh hơn. Tuy nhiên, chủ nghĩa dân tộc của họ không giống chủ nghĩa dân tộc của Hồ Chí Minh. Bởi ở đó vẫn ẩn chứa sự kỳ thị sắc tộc, còn chủ nghĩa dân tộc mà Hồ Chí Minh gây dựng trong hoàn cảnh mất quyền tự quyết của dân tộc, nó ra đời dưới hình thức chống áp bức dân tộc. Hơn nữa, chúng ta cần sáng suốt nhìn nhận rằng, chủ nghĩa dân tộc ở mỗi một quốc gia dân tộc là khác nhau, tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau như có chủ nghĩa dân tộc giả danh dân chủ, có chủ nghĩa dân tộc cực đoan... và có những ảnh hưởng theo những chiều hướng khác nhau. Do vậy, để thực sự chủ nghĩa dân tộc trở thành động lực lớn của công cuộc phát triển đất nước, chúng ta cần vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa dân tộc. Đó là tạo dựng tốt một môi trường tôn trọng và đối xử bình đẳng giữa các dân tộc. Giáo dục tư duy tự tôn dân tộc, không được tự ti, bôi nhọ thành quả của dân tộc, biết tôn vinh những giá trị quý giá của dân tộc, biết tiếp thu và tôn trọng những giá trị của dân tộc khác. Gìn giữ và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình, đấu tranh cho lẽ phải và sự công bằng, bình đẳng giữa các dân tộc, vùng lãnh thổ và giữa các quốc gia dân tộc. Bình tĩnh và sáng suốt trước những luận điệu của các thế lực thù địch lợi dụng chủ nghĩa dân tộc để chia rẽ tình đoàn kết giữa các dân tộc anh em trong cùng một quốc gia. Xây dựng cho được một chủ nghĩa dân tộc thực sự là động lực cho sự phát triển đất nước theo tư tưởng của Người. Nói như Giáo sư GS. Joseph Nye: “Việt Nam là một trong những ít nước có chủ nghĩa dân tộc lành mạnh, thể hiện qua cuộc đấu tranh của Việt Nam chống lại xâm lược của các nước lớn: Trung Quốc, Pháp, Mỹ... Việt Nam có

chủ nghĩa dân tộc lành mạnh theo nghĩa như thế. Ngày nay Việt Nam hoàn toàn có thể tận dụng chủ nghĩa dân tộc lành mạnh đó cho sự phát triển của mình”⁽⁹⁾. Nó là “sức mạnh mềm” giúp Việt Nam có thể đứng vững trên trường quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đại Tướng Võ Nguyên Giáp (chủ biên, 1997), *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Sophie Quinn Jugge (2003), *Hồ Chí Minh - Những năm tháng chưa được biết đến* (*The Missing Years, 1919 - 1941*), Diên Vỹ và Hoài An dịch, Nxb. Đại học California.
3. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 1, xuất bản lần 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 2, xuất bản lần 3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Furuta Motoo (1997), *Hồ Chí Minh giải phóng dân tộc và đổi mới: Sách tham khảo*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Hà Huy Tập (2006), *Một số tác phẩm*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Trịnh Minh Thái (2009), “Chủ nghĩa dân tộc và vấn đề quan hệ giữa các dân tộc trong thế giới hiện đại”, Tạp chí *Triết học*, số 8.
8. <http://tuanvietnam.net/2010-01-12-chu-nghia-dan-toc-lanh-manh-la-diem-tua-cua-vn-http://vinhcity.gov.vn/?detail=5213/tin-tuc-su-kien/>

⁽⁹⁾ <http://tuanvietnam.net/2010-01-12-chu-nghia-dan-toc-lanh-manh-la-diem-tua-cua-vn-http://vinhcity.gov.vn/?detail=5213/tin-tuc-su-kien/>